

Số: /BC-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng cuối năm 2026

Kính gửi: HĐND xã, Kỳ họp thứ 3 (Kỳ họp Thường lệ giữa năm 2026), Khóa XV, Nhiệm kỳ 2026-2031.

Căn cứ Thông báo số 23/TB-HĐND, ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Thường trực HĐND xã Tu Mơ Rông về Kết quả Hội nghị liên tịch thống nhất dự kiến thời gian, nội dung Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khóa XV nhiệm kỳ 2026 - 2031.

UBND xã báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng cuối năm 2026 với những nội dung sau:

I KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo và điều hành

Ủy ban nhân dân xã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện đảm bảo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cụ thể như:

(1) Thông báo số 03/TB-UBND, ngày 05/01/2026 về Lịch tiếp công dân năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi.

(2) Thông báo số 09/TB-UBND, ngày 19/01/2026 về Lịch trực phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tại Phòng Tiếp công dân, Trụ sở UBND xã Tu Mơ Rông.

(3) Kế hoạch số 12/TB-UBND, ngày 20/01/2026 về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

(4) Công văn số 600/UBND-VP ngày 06/4/2026 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội Khóa XVI

(5) Công văn số 613/UBND-VP ngày 06/4/2026 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 115/KH-UBND, ngày 03/4/2026 của UBND tỉnh về thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng

Bên cạnh đó, UBND xã đã phối hợp với các đơn vị liên quan: Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng UBND tỉnh cung cấp các thông tin liên quan công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã đảm bảo kịp thời, đúng nội dung theo đề nghị.

2. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Căn cứ Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, UBND xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, công chức liên quan phối hợp với UBMTTQ Việt Nam xã, các Đoàn thể xã tổ chức lồng ghép các buổi họp thường kỳ, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ hàng quý, các đợt đối thoại của người đứng đầu UBND xã, tuyên truyền bằng các khẩu hiệu, pano,...nhằm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về nội dung cơ bản của các văn bản luật liên quan đến nội dung tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân như: Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả. Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, Nhân dân trên địa bàn xã dễ dàng trong tiếp cận nội dung các quy định liên quan,...Trong đó tập trung chỉ đạo tuyên truyền các nội dung trọng tâm như: Tuyên truyền các quy định, quy trình, trình tự thực hiện khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo để người dân hiểu rõ, không khiếu nại, tố cáo vượt cấp, trái quy định; tuyên truyền công tác hòa giải, đối thoại; tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp về công tác tiếp công. Tính từ ngày 15/12/2025 đến 15/6/2026 UBND xã đã tổ chức tuyên truyền và phối hợp tuyên truyền được 05 buổi đến hơn 350 lượt người tham dự.

2.2. Trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã

a) Về việc bố trí địa điểm, cán bộ tiếp công dân; lịch tiếp công dân, công khai lịch tiếp công dân

- UBND xã đã kịp thời bố trí 01 phòng với diện tích 30m² nằm trong Trụ sở làm việc của UBND xã phục vụ cho việc thực hiện công tác tiếp công dân, đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện kỹ thuật; ban hành và công khai nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân; số trụ sở, địa điểm tiếp công dân chưa đảm bảo theo quy định. Việc phân loại, ghi sổ và thông báo kết quả tiếp công dân; lập, lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo theo quy định hiện hành. Nhìn chung cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo, địa điểm thuận lợi việc đi lại của công dân nhằm phục vụ tiếp công dân theo quy định.

- Thực hiện các quy định về tiếp công dân đột xuất, định kỳ do đồng chí Chủ tịch UBND xã chủ trì thực hiện (*trường hợp có công việc ủy quyền cho đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã tiếp thay*), đồng thời quyết định phân công cán bộ, công chức giúp Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân (ghi chép nội dung, vào sổ Tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại đơn thư (*nếu có*)). Đối với những nội dung công dân kiến nghị thuộc các lĩnh vực liên quan Chủ tịch UBND xã sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia cùng giải quyết.

- UBND xã ban hành Thông báo số Thông báo số 03/TB-UBND, ngày 05/01/2026 về Lịch tiếp công dân năm 2026 của Chủ tịch UBND xã và được niêm yết công khai trên hệ thống Bảng tin, Trang tin Thông tin điện tử của xã, đồng thời gửi đến các nhóm Zalo liên hệ công việc trên địa bàn xã để các tổ chức, cá nhân được biết, theo dõi, thực hiện.

b) Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã tiếp công dân định kỳ, đột xuất

- Thực hiện các quy định về thời gian tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo đó Chủ tịch UBND xã Tu Mơ Rông thực hiện tiếp công dân định kỳ ít nhất 01 ngày/tuần và khi có những sự việc đột xuất, Chủ tịch UBND xã cùng các đơn vị, công chức liên quan thực hiện tiếp công dân theo quy định. Trong thời gian từ 15/12/2025 đến 15/6/2026 Chủ tịch UBND xã và Ủy quyền cho các Phó Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện tiếp công dân định kỳ theo thông báo của UBND xã 24 ngày (*trong đó ủy quyền 07 ngày*). Tuy nhiên không có lượt công dân nào đến để phản ánh, kiến nghị, giải quyết khiếu nại tố cáo.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: Không; tỷ lệ giải quyết: Không.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Không.

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết: 0/0 đơn; tỷ lệ giải quyết: Không.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết: Không.

- Tổng hợp kết luận nội dung kiến nghị, phản ánh đã thu hồi cho Nhà nước: Không

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung kiến nghị, phản ánh: Số kết luận phải thực hiện: 0 Kết luận; số kết luận đã thực hiện: 0 Kết luận; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân: 0 đồng; số người đã bị xử lý trách nhiệm: 0

d) Bảo vệ người tố cáo

Ủy ban nhân dân xã, chỉ đạo trong quá trình tham mưu xử lý đơn, giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị thực nghiêm túc việc bảo vệ bí mật thông tin người tố cáo. Trong kỳ báo cáo, không phát sinh trường hợp nào đề nghị bảo vệ người tố cáo.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- UBND xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Thực hiện Nghị định 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; thực hiện các văn bản của cấp trên về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai kịp thời việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ các kỳ họp, Đại hội.

- Xây dựng lịch tiếp công dân và niêm yết nội dung tiếp công dân tại trụ sở UBND xã, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã.

- Chủ tịch UBND xã trực tiếp tiếp công dân định kỳ hàng tuần theo Lịch đã được thông báo và tiếp công dân đột xuất trong trường hợp cần thiết; ban hành Quyết định phân công Chánh Văn phòng HĐND&UBND và công chức liên quan tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành, dự thảo ban hành đề thay thế, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được UBND xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên bằng nhiều biện pháp thiết thực. Tạo điều kiện cử Cán bộ, công chức tham gia tập huấn nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm không có cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

UBND xã đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh nói riêng và những vấn đề cử tri, người dân quan tâm trên địa bàn xã nói chung; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức phụ trách; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại với Nhân dân, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và ý thức, trách nhiệm của Nhân dân trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý nhà nước, theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo một số cơ quan, đơn vị có lúc còn hạn chế, thiếu tính kịp thời, chính xác.

- Chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị, ban ngành chưa thực sự nghiêm túc; chưa đảm bảo thời gian và nội dung báo cáo chưa đạt yêu cầu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp tục tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhất là Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng bố trí cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân.

3. Tăng cường củng cố, kiện toàn, tạo điều kiện tham gia tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền không để tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài trên địa bàn xã (nếu có).

5. Tăng cường kiểm tra chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành trong quá trình thực hiện công tác này.

6. Tiếp tục bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm làm công tác tiếp dân, tiếp nhận và tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tăng cường kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở cán bộ, công chức làm tốt công tác tiếp dân cũng như tham mưu giải quyết tốt những đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, công khai việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

7. Phối hợp công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các đơn vị chuyên môn UBND xã;
- Lưu VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TU MƠ RÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 01
**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI,
TỔ CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TU MƠ RÔNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND xã, ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông)

Stt	Tên loại/Số văn bản	Trích yếu	Ngày tháng ban hành	Ghi chú
01	Thông báo số 03/TB-UBND	Lịch tiếp công dân năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi	Ngày 05/01/2026	
02	Thông báo số 09/TB-UBND	Lịch trực phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tại Phòng Tiếp công dân, Trụ sở UBND xã Tu Mơ Rông.	Ngày 05/01/2026	
03	Kế hoạch số 12/TB-UBND	về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031	Ngày 20/01/2026	
04	Công văn số 600/UBND-VP	về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội Khóa XVI	Ngày 06/4/2026	
05	Công văn số 613/UBND-VP	về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 115/KH-UBND, ngày 03/4/2026 của UBND tỉnh về thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng	Ngày 06/4/2026	

PHỤ LỤC 2
THỐNG KÊ SỐ LIỆU TIẾP CÔNG DÂN CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ TU MƠ RÔNG
(Số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 15/6/2026)
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND xã, ngày tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông)

TT	Đơn vị hành chính	Tổng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND xã, Chủ tịch UBND	Tiếp dân định kỳ					Tiếp dân đột xuất				
			Tổng số tiếp dân (Theo quy định)	Chủ tịch UBND tiếp dân		Chủ tịch UBND ủy quyền		Tổng số ngày tiếp đột xuất (trường hợp cần thiết)	Chủ tịch UBND tiếp dân		Chủ tịch UBND ủy quyền	
				Số ngày	Tỉ lệ %	Số ngày	Tỉ lệ %		Số ngày	Tỉ lệ %	Số ngày	Tỉ lệ %
01	Xã Tu Mơ Rông		24	17	70,8%	07	29,1%	00	00	00	00	00
Tổng			24	17	70,8%	07	29,1%	00	00	00	00	00

PHỤ LỤC 03
THỐNG KÊ SỐ LIỆU TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ TU MƠ RỘNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND xã, ngày tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông)

[illegible]